

Số: 52/2022/QĐCNTTLH

Vũng Tàu, ngày 10 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu ly hôn và sự thỏa thuận của **chị Nguyễn Ngọc Thu T và anh Nguyễn Quang C.**

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn **yêu cầu** ngày 14 tháng 06 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn **chị Nguyễn Ngọc Thu T và anh Nguyễn Quang C.**

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **25** tháng **7** năm **2022** về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu: **chị Nguyễn Ngọc Thu T**, sinh năm 1988.

- Người yêu cầu: **và anh Nguyễn Quang C**, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: 6H, phường H, thành phố Vũng Tàu, tỉnh BR-VT.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **25** tháng **7** năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **25** tháng **7** năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân **chị Nguyễn Ngọc Thu T và anh Nguyễn Quang C** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: **chị T và anh C** xác định có 02 con chung tên Nguyễn Chánh T, sinh ngày 30-07-2012 và Nguyễn Ngọc Chánh Tr, sinh năm 29-5-2018. Theo nguyện vọng của con và hai bên thỏa thuận **anh C** được quyền nuôi

hai con chung, chị T không cấp dưỡng cho con. Chị T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp có yêu cầu của cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- THADS thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Minh Hải